

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Galaxy VM 160 kVA UPS Single 400-400 V with Backfeed protection, Start up 5x8

GVMSB160KHS

Overview

Presentation	Highly compact, energy efficient 3-phase UPS for data center, facility and industrial applications. to be used with external battery cabinets. Please click here for additional runtime information.
Lead Time	Usually Ships within 2 Weeks

Main

Main Input Voltage	400 V 3 phases
Main Output Voltage	400 V 3 phases
Other Output Voltage	380 V 415 V
Rated Power In W	144 kW
Rated Power In Va	160 kVA
Output Connector Type	Hard wire 4-wire (3P + E) 1 Hard wire 5-wire (3P + N + E) 1
Battery Type	External battery system
Provided Equipment	Built-in modbus protocol adapter Dust filter Installation guide Integrated network management Seismic compliance Top and bottom cable entry

Batteries & Runtime

Hiệu Suất	View Efficiency Graph
Number Of Battery Filled Slots	0
Battery Voltage	480 V
Discharge Battery Voltage	384 V
Max Current Discharge	314 A
Battery Power In Vah	0 VAh runtime
Extended Runtime	0

General

Bypass Voltage Tolerance	+/- 10 % settable from +/- 4/6/8 and 10 %
Max Bypass Input Current	231 A
Bypass Current Protection	400 A
Redundant	No

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Physical

Colour	White
Height	197 cm
Width	105.2 cm
Depth	85.4 cm
Net Weight	699 kg
Usb Compatible	No

Input

Network Frequency	40...70 Hz
Number Of Input Connectors	1 hard wire 3-wire (3P + E)
Input Voltage Limits	250...600 V adjustable 320...456 V 380 V 320...480 V 400 V 320...498 V 415 V
Maximum Input Current	262 A
Switching Current Capacity	400 A
Max Short Time Withstand Current	65 kA
Input Harmonic Distortion	Less than 3 % for full load
Input Protection Type	GL fuse
Inrush Current	200 A peak
Load Power Factor	0.5 leading to 0.5 lagging
Input Power Factor At Full Load	1

Output

Maximum Configurable Power In W	144 kW
Harmonic Distortion	Less than 2 %
Output Frequency	50/60 Hz +/- 1 Hz sync to mains 50/60 Hz +/- 1 Hz unsynchronised
Crest Factor	Unlimited
Wave Type	Sine wave
Output Voltage Tolerance	+/- 1% static and +/- 3% at 100% load step
Output Harmonic Distortion	< 2% linear load and < 3% non-linear load
Output Overload Operation	10 minutes at 125% and 60 seconds at 150%
Required Output Current Protection	400 A
Neutral Output Current	231 A
Bypass Type	Built-in static bypass
Maximum Configurable Power In Va	160 kVA

Conformance

Product Certifications	C-Tick CE RCM
------------------------	---------------------

Standards	EN/IEC 62040-1 EN/IEC 62040-2 EN/IEC 62040-3 IBC 2012 and CBC2013 to Sds=2.02g ISTA 2B OSHPD UL 1778 VFI-SS-111
-----------	--

Environmental

Ambient Air Temperature For Operation	0...40 °C
Relative Humidity	0...95 %
Operating Altitude	0...3333 ft
Ambient Air Temperature For Storage	-25...55 °C
Storage Relative Humidity	0...95 %
Storage Altitude	0.00...14999.82 m
Acoustic Level	65 dBA
Heat Dissipation	19650 Btu/h
Ip Degree Of Protection	IP20

Communications & Management

Free Slots	2
Control Panel	7" touch screen display
Emergency Power Off	Yes

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	215.6 cm
Package 1 Width	105.2 cm
Package 1 Length	149 cm
Package 1 Weight	744.5 kg

Contractual warranty

Warranty	1 year on-site repair or replace with factory authorized Start-Up
----------	---

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Sử dụng hiệu quả năng lượng Take-back Minh bạch

Hiệu suất tài nguyên

 Energy Efficient Product

 Take-Back Program Available

Hiệu suất sức khỏe

 Rohs Exemption Information [Yes](#)

Eu Rohs Directive [Compliant with Exemptions](#)

China Rohs Regulation [China RoHS declaration](#)
Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information

Environmental Disclosure [Product Environmental Profile](#)

Circularity Profile [End of Life Information](#)